TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2022/QĐST-HNGĐ	*T D, ngày 16 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ng Tr K, sinh năm 1960

Địa chỉ: Làng B S, xã T Q, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà Ng Th Ng. Sinh năm 1975

Địa chỉ: Trường PTDT bán trú tiểu học Nh M, xã Nh M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Ng Tr K và bà Ng Th Ng thỏa thuận: Bà Ng Th Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Ng Th H D, sinh ngày 26/11/2010 mỗi tháng 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 16/11/2022.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, ông Ng Tr K và bà Ng Th Ng thỏa thuận bà Ng Th Ng tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Ng Tr K số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0010720 ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-VKSND huyện T D;
- Cơ quan THADS T D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái